

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THỊ DUYÊN

KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

Chuyên ngành: Kế toán

Mã số: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2014

**Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. TRẦN ĐÌNH KHÔI NGUYỄN**

Phản biện 1: **PGS. TS. HOÀNG TÙNG**

Phản biện 2: **TS. VĂN THỊ THÁI THU**

Luận văn đã được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 01 tháng 7 năm 2014.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng

Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường nhiều cạnh tranh gay gắt, xu hướng hội nhập kinh tế toàn cầu đặt ra cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có quy mô lớn bài toán về hiệu quả. Việc nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty trên thương trường tùy thuộc rất nhiều vào các quyết định của nhà quản trị. Những quyết định đó thường được xác lập trên cơ sở thông tin kế toán, nhất là kế toán quản trị.

Mặt khác, ngày nay các hình thức đầu tư ngày càng đa dạng như liên doanh, liên kết, cổ phần.... do đó chủ sở hữu, hội đồng quản trị công ty phải luôn theo dõi và nắm bắt được tình hình kinh doanh của đơn vị, các quyền và nghĩa vụ của người điều hành quản lý. Muốn vậy, các doanh nghiệp cần tổ chức hệ thống đo lường, báo cáo đánh giá các hoạt động từ cấp thấp đến cấp cao. Kế toán trách nhiệm ra đời nhằm mục tiêu đánh giá trách nhiệm, đưa ra các chỉ tiêu theo dõi và đánh giá thường kỳ kết quả công việc mỗi cá nhân và bộ phận trong tổ chức. Áp dụng thành công mô hình kế toán trách nhiệm sẽ giúp các doanh nghiệp có được một hệ thống cung cấp thông tin tin cậy và sự kiểm soát chặt chẽ.

Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng với lịch sử trên 30 năm kinh doanh xuất nhập khẩu lương thực, công ty đã đóng góp một phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội và an ninh lương thực quốc gia. Hiện nay, hệ thống của Công ty bao gồm văn phòng Công ty và các chi nhánh, cửa hàng, đại lý bán sỉ và lẻ, phân xưởng sản xuất. Mỗi bộ phận đều có những nhiệm vụ riêng biệt khác nhau nên việc tổ chức hệ thống cung cấp thông tin đáng tin cậy để

phục vụ cho việc quản lý có hiệu quả là việc rất quan trọng. Tuy nhiên, hiện tại Công ty chưa có hệ thống báo cáo, tiêu chí đánh giá thành quả của từng bộ phận trong đơn vị. Điều này dẫn đến hệ quả là việc đánh giá thành tích nội bộ, kiểm soát thực hiện mục tiêu trong từng giai đoạn không triển khai được.

Xuất phát từ yêu cầu trên, từ thực trạng kế toán trách nhiệm tại Công ty và mục đích hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty, tác giả đã vận dụng lý luận về kế toán trách nhiệm vào thực tiễn thực hiện đề tài “ **Kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng**” làm đề tài nghiên cứu cho luận văn tốt nghiệp.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng công tác kế toán đáp ứng yêu cầu phân cấp quản lý tại công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng. Qua đó, đề xuất hướng giải pháp hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng.

3. Câu hỏi nghiên cứu

- Nội dung phân cấp quản lý tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng và các chỉ tiêu đo lường kết quả theo yêu cầu phân cấp tại công ty như thế nào?

- Thông tin kế toán quản trị đáp ứng nhu cầu quản lý theo phân cấp ở mức độ nào?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Thông tin kế toán đánh giá trách nhiệm quản lý tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng.

- Phạm vi nghiên cứu: Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng ở lĩnh vực sản xuất và thương mại lương thực, thực phẩm trong giai đoạn 2012- 2013.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp tổng hợp, đối chiếu để xem xét yêu cầu về phân cấp quản lý và hệ thống báo cáo kế toán có liên quan có đáp ứng các yêu cầu phân cấp hiện tại ở công ty hay không.

Các tài liệu thứ cấp ở công ty được sử dụng bao gồm qui chế về phân cấp quản lý tài chính, các báo cáo nội bộ, các số liệu dự toán và thực tế. Ngoài ra, ý kiến của kế toán trưởng, các bộ phận qua phỏng vấn cũng được sử dụng để tìm hiểu về nhu cầu sử dụng thông tin trong quản lý trong điều kiện phân cấp quản lý.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Đề tài góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống kế toán trách nhiệm tại công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng. Đề tài đưa ra hướng xây dựng mô hình phân cấp quản lý, tổ chức thông tin kế toán phục vụ đánh giá các trung tâm trách nhiệm. Đây là cơ sở để nâng cao độ tin cậy của hệ thống thông tin kế toán quản trị, nâng cao khả năng đáp ứng các yêu cầu quản trị, phát huy tối đa nguồn lực trong doanh nghiệp.

7. Bố cục đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, luận văn được chia thành ba chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm trong doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng

Chương 3: Hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng

8. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị, quá trình hình thành và phát triển của kế toán trách nhiệm gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của kế toán quản trị. Kế toán trách nhiệm được nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học ở Việt Nam vào giữa những năm 90 của thế kỷ 20, tuy nhiên mức độ vận dụng kế toán trách nhiệm vào thực tiễn tổ chức và điều hành các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa được hệ thống hóa.

Khi thực hiện đề tài tác giả đã tham khảo một số tài liệu lý luận kết hợp tham khảo luận văn Thạc sỹ và bài báo nghiên cứu liên quan đến đề tài kế toán trách nhiệm tại doanh nghiệp.

+ Đề tài “ Kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần vật tư tổng hợp và phân bón Hóa sinh” của tác giả Lê Thị Thùy Dung(năm 2013).

+ Đề tài “ Hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty Vận tải Quốc tế I.T.I” của tác giả Dương Thị Cẩm Nhung(năm 2011).

+ Đề tài “ Tổ chức kế toán trách nhiệm tại Tổng công ty cổ phần Danameco” của tác giả Nguyễn Thị Hồng Ân(năm 2012).

Nhìn chung các đề tài đã hệ thống những lý luận cơ bản về kế toán trách nhiệm, những đặc điểm, nội dung tổ chức, lập báo cáo nội bộ. Từ đó đánh giá những mặt đạt được, những hạn chế trong công tác tổ chức kế toán trách nhiệm tại các doanh nghiệp nghiên cứu. Xây dựng mô hình quản lý và hệ thống các chỉ tiêu đánh giá việc thực hiện các cấp trong công ty, đưa ra phương án tổ chức các trung tâm sao cho hiệu quả. Tuy nhiên, các giải pháp đưa ra chưa cụ thể, do việc vận dụng kế toán trách nhiệm là khác nhau trong từng doanh nghiệp có đặc điểm sản xuất, tổ chức sản xuất, quản lý khác

nhau nên đề xuất chưa có tính ứng dụng cao. Đó là hạn chế chung khi nghiên cứu kế toán trách nhiệm tại một đơn vị riêng.

Mặc dù vậy, các công trình nghiên cứu về kế toán trách nhiệm đã công bố đều chưa nghiên cứu chuyên sâu về hệ thống kế toán trách nhiệm áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh hàng lương thực, trong khi đó Việt Nam vẫn còn là một nước nông nghiệp, kim ngạch xuất khẩu ngành này chiếm tỷ trọng cao. Do đó, các doanh nghiệp trong ngành này muốn hoạt động tốt thì nhất thiết phải xây dựng hệ thống quản lý trách nhiệm hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập quốc tế. Trên cơ sở lý luận và tình hình thực tế tại một doanh nghiệp hoạt động trong ngành lương thực, thực phẩm là Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng, tác giả đã chọn đề tài “Kế toán trách nhiệm tại Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng” làm luận văn nghiên cứu, đưa ra mối quan hệ giữa phân cấp quản lý và kế toán trách nhiệm, tổ chức mô hình trung tâm trách nhiệm, đưa ra giải pháp hoàn thiện kế toán trách nhiệm tại Công ty.

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TRONG DOANH NGHIỆP

1.1. BẢN CHẤT VÀ VAI TRÒ CỦA KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.1.1. Khái niệm về kế toán trách nhiệm

“ Kế toán trách nhiệm là phương pháp thu thập, ghi nhận, báo cáo và đo lường kết quả hoạt động của từng bộ phận để đánh giá thành quả của từng bộ phận nhằm kiểm soát hoạt động và chi phí của các bộ phận trong tổ chức, phối hợp các bộ phận đến việc thực hiện mục tiêu chung toàn công ty”.

1.1.2. Bản chất của kế toán trách nhiệm

a. Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị

- Kế toán trách nhiệm là công cụ để đánh giá và kiểm tra trong công việc phân quyền tại công ty thông qua việc xác định các trung tâm trách nhiệm và nhiệm vụ báo cáo của chúng.

- Kế toán trách nhiệm biểu hiện trách nhiệm của nhà quản lý các cấp bên trong doanh nghiệp, xác định ai, ở đâu, bộ phận nào chịu trách nhiệm, bộ phận nào có quyền kiểm soát hoạt động xảy ra

b. Kế toán trách nhiệm là một hạt nhân trong hệ thống kiểm soát quản trị

1.1.3. Vai trò của kế toán trách nhiệm

Kế toán trách nhiệm cung cấp thông tin cho kiểm tra và đánh giá quá trình thực hiện để có thể đưa ra những điều chỉnh kịp thời nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

Kế toán trách nhiệm ngoài việc đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng chính xác về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn xác định phạm vi quản lý của mỗi bộ phận, ai là người chịu trách nhiệm, bộ phận nào có quyền kiểm soát đối với hoạt động xảy ra.

Kế toán trách nhiệm thể hiện trách nhiệm của nhà quản lý ở các bộ phận đối với mục tiêu cuối cùng của doanh nghiệp.

1.2. PHÂN CẤP QUẢN LÝ- CƠ SỞ HÌNH THÀNH KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.2.1. Khái niệm về phân cấp quản lý

Phân cấp quản lý hay còn gọi là phân quyền trong quản lý được hiểu là sự phân chia quyền lực xuống cấp dưới, quyền ra quyết định không còn của một người hay một nhóm người mà trải rộng trên toàn tổ chức. Qua đó các cấp quản lý khác nhau được quyền ra quyết định liên quan đến phạm vi trách nhiệm của họ.

1.2.2. Các nội dung cơ bản của phân cấp quản lý

Nội dung phân cấp bao gồm:

a. Phân cấp về đầu tư

b. Phân cấp về tình hình huy động vốn

c. Phân cấp về quản lý doanh thu và chi phí

1.2.3. Tác động của phân cấp quản lý đến kế toán trách nhiệm

a. Tác động tích cực

Hệ thống kế toán trách nhiệm chỉ tồn tại và hoạt động hiệu quả nhất trong các tổ chức có phân quyền. Phân cấp quản lý gắn liền với xác định quyền hạn và trách nhiệm từng cấp một cách rõ ràng

nên có cơ sở khi đánh giá hiệu quả hoạt động từng bộ phận, tìm ra nguyên nhân và biện pháp khắc phục các sai phạm.

Mọi hoạt động tài chính đều nằm trong tầm kiểm soát của nhà quản trị từ cấp cao đến cấp thấp nên phân cấp quản lý vừa tạo tiền đề và là động lực thúc đẩy thực thi kế toán trách nhiệm.

b. Tác động tiêu cực

Tác động lớn nhất là không đạt được sự thống nhất và không hướng đến mục tiêu chung toàn tổ chức.

1.3. TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

1.3.1. Khái niệm trung tâm trách nhiệm

Theo thông tư 53/2006/TT-BTC ngày 12/06/2006 của Bộ Tài Chính có định nghĩa: “Trung tâm trách nhiệm là một bộ phận trong một tổ chức mà người quản lý của bộ phận đó có quyền điều hành và có trách nhiệm đối với số chi phí, thu nhập phát sinh hoặc số vốn đầu tư sử dụng vào hoạt động kinh doanh”.

1.3.2. Tổ chức các trung tâm trách nhiệm

- a. Cấp thứ nhất:*** Trung tâm đầu tư
- b. Cấp thứ hai:*** Trung tâm lợi nhuận
- c. Cấp thứ ba:*** Trung tâm doanh thu
- d. Cấp thứ tư:*** Trung tâm chi phí

1.3.3. Phân loại trung tâm trách nhiệm

Căn cứ vào sự khác biệt trong việc lượng hóa giữa “đầu vào” và “đầu ra” của trung tâm trách nhiệm, cũng như mức độ trách nhiệm của người quản lý trung tâm, có thể chia thành 4 loại trung tâm trách nhiệm chính:

- a. Trung tâm chi phí***
- b. Trung tâm doanh thu***

c. Trung tâm lợi nhuận

d. Trung tâm đầu tư

1.4. HỆ THỐNG BÁO CÁO KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.4.1. Đặc điểm chung của báo cáo kế toán trách nhiệm

- Mức độ chi tiết của báo cáo giảm dần khi cấp độ nhà quản trị nhận báo cáo tăng dần.

- Báo cáo kế toán trách nhiệm thể hiện kết quả của từng bộ phận trong doanh nghiệp.

- Báo cáo kế toán trách nhiệm có giá trị nội bộ doanh nghiệp.

- Báo cáo kế toán trách nhiệm có thể thay đổi nội dung tùy theo đặc điểm phân cấp quản lý trong doanh nghiệp.

1.4.2. Đánh giá trách nhiệm của các trung tâm trách nhiệm

a. Đánh giá thành quả trung tâm chi phí

b. Đánh giá thành quả trung tâm doanh thu

c. Đánh giá thành quả trung tâm lợi nhuận

d. Đánh giá thành quả trung tâm đầu tư

1.4.3. Nội dung tổ chức báo cáo trách nhiệm

Mỗi báo cáo kế toán trách nhiệm được kiểm soát bởi một nhà quản trị trung tâm trách nhiệm đó, mức độ chi tiết phụ thuộc vào cấp độ của nhà quản lý trong tổ chức

a. Báo cáo trách nhiệm của trung tâm chi phí

b. Báo cáo trách nhiệm của trung tâm doanh thu

c. Báo cáo trách nhiệm của trung tâm lợi nhuận

d. Báo cáo trách nhiệm của trung tâm đầu tư

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1.

Trong chương 1, luận văn đã giới thiệu tổng quát một số kiến thức về kế toán trách nhiệm. Trong đó, mỗi doanh nghiệp có thể bao gồm bốn trung tâm trách nhiệm là trung tâm chi phí, trung tâm doanh thu, trung tâm lợi nhuận và trung tâm đầu tư. Mỗi trung tâm ứng với một cấp quản trị thích hợp phụ thuộc vào quyền kiểm soát của nhà quản trị đối với trung tâm đó. Và tùy theo từng trung tâm, kế toán trách nhiệm sẽ có những công cụ để đánh giá thành quả khác nhau. Đây chính là cơ sở lý luận để tìm hiểu, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp để tổ chức tốt công tác kế toán trách nhiệm trên cơ sở phân cấp quản lý tại Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng

Công ty CP Lương thực Đà Nẵng, tiền thân là Công ty Lương thực Quảng Nam Đà Nẵng được thành lập năm 1992 theo Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 17/10/1992 của UBND tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng.

Công ty Cổ phần Lương thực Đà Nẵng với số vốn điều lệ 50.000.000 đồng bằng vốn đầu tư của chủ sở hữu. Hiện nay công ty có 5.000.000 cổ phần phổ thông, trong đó cổ đông cá nhân lớn(>5%) chiếm tỷ lệ 39,8%, cổ đông nhỏ(<5%) chiếm tỷ lệ 30,31%, có 29,91% cổ phần của nhà nước.

2.1.2. Đặc điểm hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng

Công ty kinh doanh các ngành nghề chủ yếu sau:

- Lương thực, thực phẩm, nông sản, xay xát chế biến, vận tải lương thực, hàng hóa.

- Kinh doanh vật tư hàng hóa phục vụ nông nghiệp, đời sống nông thôn, chế biến nông sản thực phẩm...

2.1.3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

a. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý tại công ty

Công ty cổ phần lương thực Đà Nẵng gồm 5 phòng chức năng giúp việc cho lãnh đạo và các đơn vị trực thuộc.

b. Tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty

Bộ máy kế toán công ty được tổ chức theo mô hình phân tán. Hình thức kế toán áp dụng tại Công ty là Chứng từ ghi sổ.

2.2. THỰC TRẠNG KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

2.2.1. Phân cấp quản lý tại Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng

a. Phân cấp về công tác lập kế hoạch

Qua khảo sát ở Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng cho thấy, trước tiên Công ty tiến hành xác định kế hoạch về sản lượng sản xuất, đó là sản lượng cả năm căn cứ vào tình hình thực hiện ở năm trước và mục tiêu về tỷ lệ tăng trưởng của Công ty, các hợp đồng đã ký kết với đối tác, thực trạng của Công ty và xu hướng của thị trường trong và ngoài nước.

Hiện nay, công ty đã phân cấp cho các bộ phận lập kế hoạch tại bộ phận mình, như phân xưởng, xí nghiệp sản xuất lập kế

hoạch sản xuất, các chi nhánh và đơn vị cơ sở lập kế hoạch tiêu thụ và phối hợp cung cấp thông tin cho Phòng Kinh doanh của công ty thực hiện. Hàng năm, căn cứ vào tình hình tiêu thụ tại các đơn vị, chỉ tiêu ban giám đốc đề ra, phòng Kinh doanh lập kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, kế hoạch sản xuất trình cho Tổng giám đốc xem xét phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế các đơn vị có kiến nghị và điều chỉnh cho phù hợp. Các bộ phận thực hiện kế hoạch do Công ty giao và có nhiệm vụ cung cấp thông tin lập báo cáo tổng hợp đánh giá toàn bộ hoạt động của Công ty. Định kỳ hàng quý hoặc theo yêu cầu, các bộ phận gửi báo cáo thực hiện về Công ty. Phòng Kế toán có trách nhiệm tập hợp số liệu lập báo cáo theo quy định.

b. Phân cấp về quản lý sử dụng tài sản, vốn sản xuất kinh doanh

** Đối với Công ty:*

- Công ty có quyền điều động các loại tài sản, vốn trong nội bộ Công ty phục vụ cho sản xuất kinh doanh toàn Công ty, duyệt thanh lý nhượng bán tài sản, quản lý nguồn vốn khấu hao từ tất cả tài sản cố định của Công ty.

- Phê duyệt quyết toán các công trình xây dựng cơ bản thuộc các nguồn vốn của Công ty, các quyết toán tài chính hằng năm; ký kết các hợp đồng kinh tế với đối tác.

Quyết định các vấn đề về giá chào bán cổ phiếu, các hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 30% đến 50% tổng giá trị tài sản (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh).

- Duyệt mua thiết bị, máy móc, vật tư; quyết định mức trích khấu hao cho từng tài sản cụ thể nhưng không thấp hơn mức quy định của Bộ Tài chính; tổ chức kiểm tra rà soát danh mục đăng ký sửa chữa lớn, thẩm định phê duyệt dự toán, tổ chức thực hiện công việc sửa chữa lớn TSCĐ, quyết định việc cấp vốn cho các đơn vị trực thuộc, quản lý, sử dụng nguồn vốn, tài sản Công ty để đạt hiệu quả cao nhất

- Phê duyệt kinh phí đào tạo, chi phí sản xuất theo kế hoạch tài chính, trích lập các quỹ theo quy định.

** Đối với xí nghiệp chế biến và trung tâm phân phối*

Giám đốc chi nhánh được giao quyền quản lý sử dụng tài sản, vốn, cơ sở vật chất thiết bị tại đơn vị, phát hiện những tài sản hư hỏng, thất thoát để nhanh chóng tìm ra nguyên nhân và xử lý và kịp thời báo cáo về Công ty về tình hình sử dụng tài sản, thực hiện giám sát hoạt động, giải quyết vấn đề phát sinh tại chi nhánh phụ trách. Trong quá trình quản lý công ty có quyền điều động tài sản, vốn giữa các đơn vị với nhau và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tình hình sử dụng cũng như hiệu quả của nguồn vốn được đầu tư.

** Đối với các phòng ban:*

+ Tổ chức quản lý, mở sổ sách theo dõi chi tiết tài sản đang sử dụng theo quy định của Công ty.

+ Lập và trình duyệt các phương án mua vật tư, máy móc thiết bị.

+ Các phòng ban không được tự ý mua sắm tài sản khi không có ký duyệt của lãnh đạo, không có quyền quyết định đối với các tài sản và vốn sử dụng.

c. Phân cấp về phân phối lợi nhuận và các nghĩa vụ tài chính

Với quy mô và đặc điểm sản xuất kinh doanh hiện tại, Công ty đã phân cấp cho cấp dưới(xí nghiệp chế biến và trung tâm phân phối) tự chủ trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và mở rộng thị trường tiêu thụ. Mỗi đơn vị trực thuộc thực hiện quản lý toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động như chi phí liên quan đến sản xuất sản phẩm, chi phí bán hàng, chi phí quản lý... tự chủ về lợi nhuận và thực hiện một số nghĩa vụ tài chính theo quy định. Các đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, mở tài khoản riêng tại ngân hàng. Hàng quý, các đơn vị nộp báo cáo về Công ty quản lý.

2.2.2. Thực trạng công tác kế toán phục vụ đánh giá trách nhiệm theo yêu cầu phân cấp quản lý tại Công ty

a. Quy trình lập kế hoạch của các đơn vị trực thuộc Công ty

Cuối năm, công ty sẽ thông báo cho các đơn vị đăng ký kế hoạch thực hiện trong năm bằng văn bản. Căn cứ vào tình hình thực tế năm qua và tình hình sản xuất của đơn vị mình để lập kế hoạch năm đến. Dựa trên kế hoạch gửi về, phòng Kinh doanh nội địa(trước đây là phòng Kinh doanh) cùng các phòng ban chức năng xem xét chỉ tiêu trong kế hoạch đã phù hợp chưa, sau đó đơn vị sẽ giải trình. Sau khi thống nhất, công ty sẽ giao kế hoạch chính thức cho đơn vị. Căn cứ vào kế hoạch, các đơn vị nếu thiếu vốn thì làm đề án vay gửi lên, Công ty căn cứ vào tình hình làm hồ sơ vay cho các đề án thực sự có hiệu quả.

b. Công tác xây dựng kế hoạch tại Công ty

• Lập kế hoạch doanh thu toàn Công ty

Theo phân cấp quản lý hiện nay thì các hợp đồng mua bán với số lượng lớn thì phòng Kinh doanh, phòng XNK công ty và

phòng kinh doanh của Trung tâm phân phối sẽ làm việc với khách hàng và tham mưu cho Ban giám đốc quyết định.

Tại các đơn vị tiến hành lập kế hoạch doanh thu và thực hiện theo đơn đặt hàng và bán lẻ. Từ kế hoạch sản xuất kinh doanh, bộ phận kinh doanh tổng hợp doanh thu theo từng thị trường và ngành hàng

• *Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh tại phân xưởng*

Từ các hợp đồng đã ký kết và số lượng sản phẩm tồn kho để tính sản lượng cần sản xuất. Đối với Xí nghiệp chế biến lương thực Đà Nẵng do đặc thù mặt hàng thực phẩm nên kế hoạch sản xuất được lập theo tháng, còn Trung tâm phân phối kế hoạch lập theo quý. Kế hoạch được xây dựng chi tiết từng loại sản phẩm.

c. *Hệ thống báo cáo kết quả hoạt động tại Công ty*

• *Báo cáo doanh thu toàn Công ty*

Hàng quý các đơn vị gửi báo cáo về phòng Kinh doanh nội địa tổng hợp để lập báo cáo doanh thu toàn công ty trình lên Phó tổng giám đốc Kinh doanh và Ban lãnh đạo công ty.

• *Báo cáo doanh thu tại các đơn vị*

Định kỳ, cửa hàng và trung tâm phân phối lập bảng kê bán hàng bán ra, chi tiết theo từng mặt hàng về số lượng và giá bán để ghi nhận doanh thu và theo dõi công nợ trước khi giao cho Kế toán.

• *Báo cáo tình hình sản xuất*

Trong quá trình sản xuất, quản đốc phân xưởng giám sát toàn bộ quy trình và theo dõi tình hình lao động, tình hình nhập xuất hàng hóa. Các chi phí phát sinh được kế toán đơn vị tổng hợp theo dõi, chủ yếu là lương nhân viên và chi phí vật liệu. Các báo cáo tại phân xưởng do kế toán đơn vị lập, và chịu trách nhiệm trước Giám đốc đơn vị. Định kỳ, báo cáo này gửi về phòng Kế toán.

- ***Báo cáo kết quả kinh doanh***

Từng đơn vị theo quý tiến hành lập báo cáo kết quả kinh doanh của mình gửi về phòng Kế toán công ty tổng hợp theo mẫu. Sau khi tổng hợp số liệu từ các đơn vị gửi về, Kế toán Công ty tiến hành lập báo cáo chung toàn Công ty.

- ***Báo cáo của Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, ban kiểm soát***

2.3. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

2.3.1. Những ưu điểm

Qua tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng, có thể thấy rằng:

- Cơ cấu quản lý tổ chức và phân quyền tương đối chặt chẽ, mức độ phân quyền hợp lý. Nhìn chung, việc phân cấp quản lý đã hình thành phù hợp với sự hình thành các trung tâm trách nhiệm.

- Công tác lập kế hoạch, dự toán được Công ty chú trọng thực hiện đồng bộ do các phòng ban phối hợp thực hiện đều đặn vào đầu năm.

- Công ty đã xây dựng và hình thành một số báo cáo nội bộ. Các báo cáo thực hiện này là căn cứ hình thành trung tâm đầu tư, chi phí, lợi nhuận, và doanh thu.

2.3.2. Những mặt hạn chế

- Một số phòng ban đã xác định là trung tâm trách nhiệm cụ thể, tuy nhiên nhiều bộ phận phòng ban chưa thể hiện rõ thuộc trung tâm nào

- Chưa xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá kết quả từng trung tâm. Các chỉ tiêu mới dừng lại ở quy mô, đánh giá khái quát, chưa có phân tích chênh lệch và phân tích nhân tố ảnh hưởng đến sự biến động của chỉ tiêu so với kế hoạch.

- Công ty chưa chú trọng đến báo cáo đánh giá trách nhiệm, chưa tổ chức thông tin kế toán phục vụ quản trị nội bộ tốt nhất, chưa đánh giá trách nhiệm quản lý bộ phận.

- Công tác lập kế hoạch được thực hiện tại các đơn vị mang tính hình thức, đại khái, chưa đi vào cụ thể. Công ty tập trung lập kế hoạch chung toàn công ty, tổ chức lập báo cáo thực hiện và so sánh chung; tại các đơn vị chỉ phối hợp với phòng Kinh doanh nội địa thực hiện, chưa có so sánh với nhiệm vụ đặt ra.

- Số liệu báo cáo, hệ thống báo cáo nội bộ chưa được đầy đủ, còn thiếu sót mới chỉ đề cập đến doanh thu và lợi nhuận. Các báo cáo tại công ty chỉ đơn thuần là báo cáo kết quả, do đó chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà quản lý trong việc điều hành, kiểm soát các hoạt động cũng như đánh giá, xác định trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ các trung tâm.

- Công tác phân tích doanh thu, chi phí chưa được quan tâm đúng mức. Công ty mới chỉ dừng lại ở việc so sánh với số liệu cùng kỳ năm trước mà chưa chú trọng đến đánh giá thành quả của các đơn vị trong kiểm soát doanh thu, chi phí và lợi nhuận.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng là một công ty có quy mô lớn, phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành lương thực, thực phẩm, các sản phẩm thương hiệu của công ty như các loại bánh, gạo Ngọc Hương... đã khẳng định được uy tín với người tiêu dùng. Tuy nhiên, để tồn tại và phát triển trong điều kiện môi trường kinh doanh hiện nay, đặt ra yêu cầu cần phải thay đổi phương thức quản lý tại Công

ty. Đặc biệt với một công ty có quy mô hoạt động lớn như Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng là một điều rất cần thiết.

Qua nghiên cứu thực trạng kế toán trách nhiệm tại Công ty, từ những mặt đạt được và còn những tồn tại trong quy trình quản lý tại công ty có thể thấy rằng kế toán trách nhiệm tại Công ty chưa được tổ chức một cách đầy đủ, do đó chưa phát huy hiệu quả của thông tin kế toán phục vụ đánh giá trách nhiệm quản lý trong Công ty.

CHƯƠNG 3

HOÀN THIỆN KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

Phương hướng hoàn thiện KTTN tại công ty bao gồm:

- Xác lập và xây dựng các trung tâm trách nhiệm .
- Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán trách nhiệm
- Hoàn thiện hệ thống báo cáo phục vụ đánh giá trách nhiệm

ở các trung tâm trách nhiệm.

- Hoàn thiện công tác lập dự toán trong điều kiện tổ chức kế toán trách nhiệm tại công ty.

3.1. XÂY DỰNG TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC ĐÀ NẴNG

3.1.1 Xây dựng các trung tâm trách nhiệm

- Cấp thứ nhất là trung tâm đầu tư: Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm chung trong việc quản lý doanh thu, chi phí và các hoạt động đầu tư, do vậy thiết lập trung tâm đầu tư tại Công ty, bao gồm Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Cấp thứ hai là trung tâm lợi nhuận: Xí nghiệp chế biến, Trung tâm phân phối lương thực chịu trách nhiệm quản lý doanh thu,

chi phí và chịu trách nhiệm về kết quả lợi nhuận đơn vị mình nên có thể thiết lập đây là trung tâm lợi nhuận.

- Cấp thứ ba là trung tâm doanh thu: Phòng kinh doanh và các cửa hàng tiện ích với mục tiêu làm thế nào để nâng cao doanh số bán hàng, mở rộng thị trường, phát triển và duy trì khách hàng. Với giác độ là trung tâm doanh thu, trưởng Phòng kinh doanh, cửa hàng trưởng chịu trách nhiệm cùng với Giám đốc công ty về tình hình doanh thu.

- Cấp thứ tư là trung tâm chi phí: Các phân xưởng sử dụng trực tiếp các nguồn lực như nguyên vật liệu, nhân công và các chi phí khác để sản xuất, đầu ra là các sản phẩm lương thực và các loại bánh. Các phân xưởng không trực tiếp quản lý doanh thu, do vậy được thiết lập là các trung tâm chi phí định mức.

Ngoài ra, các phòng ban trong Công ty với chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc cũng sử dụng chi phí để phục vụ cho hoạt động của mình nên chúng được xem như là các trung tâm chi phí linh hoạt.

3.1.2. Phân công trách nhiệm, quyền hạn cho các trung tâm trách nhiệm

a. Trung tâm chi phí:

Trung tâm chi phí định mức với mục tiêu là tăng cường tính tự chịu trách nhiệm về chi phí, kiểm soát toàn bộ những chi phí phát sinh, tối đa hóa sản lượng sản phẩm sản xuất.

Đối với trung tâm chi phí linh hoạt là các phòng ban chức năng cần kiểm soát sự phát sinh các chi phí nhân viên, chi phí quản lý.

b. Trung tâm doanh thu: Mở rộng thị trường tiêu thụ, tăng doanh số bán ra, kiểm soát bán hàng, đảm bảo bán hàng đúng giá, thu hồi được tiền bán hàng, không để khách hàng chiếm dụng vốn

quá thời hạn, chịu trách nhiệm về doanh thu và chi phí trong phạm vi cho phép.

c. Trung tâm lợi nhuận: Chịu trách nhiệm về doanh thu, chi phí, lợi nhuận, đảm bảo tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận cao hơn doanh thu, phân tích doanh thu, chi phí và hiệu quả kinh doanh của đơn vị mình quản lý. Quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng tài sản, sử dụng vốn cấp hiệu quả, đem lại lợi nhuận ngày càng cao.

d. Trung tâm đầu tư: Chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý các nguồn vốn đầu tư và phương thức huy động nguồn tài trợ, theo dõi và quản lý tài sản, nguồn vốn hiệu quả. Phân tích doanh thu, chi phí và hiệu quả kinh doanh của công ty, quản lý chặt chẽ tình hình thực hiện doanh thu chi phí, lợi nhuận.

3.2. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG DỮ LIỆU QUẢN LÝ Ở CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

3.2.1. Xây dựng bộ mã tài khoản phục vụ dữ liệu cho kế toán trách nhiệm

Để xây dựng bộ mã chi phí và doanh thu ta tiến hành xây dựng mã số các trung tâm trách nhiệm. Bộ mã chi phí có thể được xây dựng như sau:

Tài khoản chi tiết chi phí- Mã số trung tâm chi phí- Mã số phân loại chi phí

Bộ mã doanh thu được lập tương tự.

3.2.2. Tổ chức phân loại chi phí theo tính chất kiểm soát được + Đối với trung tâm chi phí định mức thuộc khối sản xuất

Các khoản chi phí phát sinh tại trung tâm này bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung. Cả ba khoản chi phí này đều chịu sự kiểm soát trực tiếp

của quản đốc phân xưởng. Tuy nhiên, đối với chi phí khấu hao tài sản trong chi phí sản xuất chung thì các đơn vị không kiểm soát được do Công ty quy định phần chi phí này.

+ *Đối với trung tâm chi phí tùy ý thuộc bộ phận văn phòng*

Hầu hết các chi phí phát sinh tại bộ phận quản lý đều thông qua sự phê duyệt của trưởng phòng nên các chi phí này đều là chi phí kiểm soát được và thuộc trách nhiệm của trưởng bộ phận, phòng ban liên quan. Chi phí không kiểm soát được ở bộ phận này bao gồm chi phí khấu hao do trên Công ty quy định về mức trích khấu hao từng tài sản cố định, phê duyệt tổ chức sửa chữa lớn tài sản cố định.

3.3. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THÀNH QUẢ CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

3.3.1. Đánh giá thành quả của trung tâm chi phí

a. Trung tâm chi phí định mức

Mục tiêu của trung tâm là tối đa sản lượng sản xuất và tối thiểu hóa chi chí sử dụng. Báo cáo thành quả của phân xưởng có thể được lập theo quý, được xây dựng trên cơ sở biến động giữa chi phí sản xuất dự toán và chi phí thực tế, từ đó Giám đốc có thể đánh giá trách nhiệm hạ giá thành sản phẩm có thực hiện tốt không.

Ngoài tính toán độ chênh lệch có thể thực hiện phân tích ảnh hưởng các nhân tố số lượng và nhân tố giá cả đến chi tiêu chi phí, từ đó tìm nguyên nhân gây biến động.

b. Trung tâm chi phí linh hoạt

Đây là bộ phận gián tiếp tham gia sản xuất sản phẩm, do đó ta tiến hành đối chiếu giữa chi phí thực tế và dự toán ngân sách được duyệt qua các kỳ kinh doanh để thấy được mức tăng hay tiết kiệm chi phí của trung tâm này.

3.3.2. Đánh giá thành quả của trung tâm doanh thu

Kế toán trách nhiệm xây dựng báo cáo về tình hình thực hiện dự toán tiêu thụ từng ngành hàng, từng bộ phận thể hiện doanh thu thực tế so với dự toán để đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch được giao.

3.3.3. Đánh giá thành quả của trung tâm lợi nhuận

Báo cáo trách nhiệm trung tâm lợi nhuận sử dụng mức chênh lệch về lợi nhuận thực hiện so với dự toán, đồng thời kết hợp phân tích doanh thu, chi phí để thấy được mức độ ảnh hưởng của các nhân tố doanh thu, chi phí đến lợi nhuận.

3.3.4. Đánh giá thành quả của trung tâm đầu tư

Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm về kết quả trung tâm đầu tư. Để đánh giá trách nhiệm quản lý và thành quả của trung tâm này, ta sử dụng chỉ tiêu tỷ lệ hoàn vốn đầu tư ROI, ngoài ra ta có thể so sánh các chỉ tiêu trên báo cáo kết quả đầu tư giữa thực hiện với kế hoạch để đánh giá mức tăng giảm thông qua độ chênh lệch.

3.4. HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LẬP DỰ TOÁN TRONG ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

3.4.1. Đối với trung tâm chi phí

a. Trung tâm chi phí là các phân xưởng

Hiện nay Công ty đã xây dựng định mức chi phí, tuy nhiên cần hoàn thiện công tác lập dự toán mua nguyên vật liệu và xây dựng định mức chi phí nhân công theo kế hoạch sản xuất.

Dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp: căn cứ vào kế hoạch sản xuất phòng kế toán lập kế hoạch mua sắm nguyên vật liệu căn cứ vào thị trường, giá cả để lập dự toán chi phí.

b. Trung tâm chi phí là các phòng ban chức năng

Công ty chưa xây dựng định mức chi phí khoán nên khi lập kế hoạch Công ty dựa trên chi phí thực tế của kỳ trước. Để khắc phục tình trạng này Công ty cần lập dự toán chi phí trên cơ sở phân loại chi phí kiểm soát được và chi phí không kiểm soát được. Việc này thuận tiện khi phân tích chi phí và ra quyết định xử lý, xem xét trách nhiệm của từng phòng ban.

3.4.2. Đối với trung tâm doanh thu

Hiện tại kế hoạch doanh thu của Công ty chỉ phản ánh những thông tin tổng quát chung chứ chưa chi tiết cụ thể cho từng mặt hàng, từng đơn đặt hàng theo mùa vụ. Công ty cần đưa ra các chính sách nhất định để khuyến khích Phòng kinh doanh và các cửa hàng trong việc gia tăng doanh thu. Chẳng hạn như nếu đơn vị bán vượt chỉ tiêu dự toán thì sẽ được hưởng phần trăm doanh thu tăng thêm đó.

3.4.3. Đối với trung tâm đầu tư và lợi nhuận

Dự toán trung tâm đầu tư và lợi nhuận được lập căn cứ vào chỉ tiêu doanh thu thuần và chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty. Dự toán này cần được lập theo mô hình số dư đảm phí, phù hợp với yêu cầu về thông tin trong điều kiện cơ chế thị trường hiện nay.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong chương 3, luận văn đã tập trung đưa ra các giải pháp nhằm tổ chức vận dụng kế toán trách nhiệm ở Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng. Kết hợp thực tế và lý luận tác giả đã giải quyết một số nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, đưa ra phương án tổ chức các trung tâm trách nhiệm ở Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng, xác định mục tiêu và nhiệm vụ cho từng trung tâm trách nhiệm.

Thứ hai, tổ chức thông tin kế toán phục vụ đánh giá các trung tâm trách nhiệm ở Công ty.

Thứ ba, đưa ra hệ thống các chỉ tiêu và tổ chức phân tích, từ đó đánh giá thành quả các trung tâm trách nhiệm ở Công ty.

KẾT LUẬN

Với cơ sở lý thuyết là nền tảng dẫn dắt, luận văn đã trình bày thực trạng công tác kế toán phục vụ quản trị, đánh giá trách nhiệm ở Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng. Qua đó, đánh giá những mặt đạt được và những mặt còn hạn chế trong công tác kế toán phục vụ quản trị, đánh giá trách nhiệm ở Công ty. Từ đó, Luận văn đã trình bày các giải pháp về tổ chức kế toán trách nhiệm ở Công ty, như: tổ chức các trung tâm trách nhiệm, hệ thống thông tin kế toán ở các trung tâm trách nhiệm, đồng thời thiết lập các chỉ tiêu để đánh giá thành quả các trung tâm trách nhiệm ở Công ty.

Nhìn chung, Luận văn đã tập trung giải quyết được vấn đề tồn tại trong công tác tổ chức kế toán trách nhiệm ở Công ty Cổ phần lương thực Đà Nẵng, để kế toán trách nhiệm thật sự là công cụ kiểm soát hữu hiệu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.